

Số: 89/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Lộc, ngày 21 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Võ Văn H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện P, thành phố H;

- Chị Bạch Thị M, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện P, thành phố H; địa chỉ liên hệ: Thôn S, xã L, huyện P, thành phố H;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Võ Văn H và chị Bạch Thị M thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Văn H và chị Bạch Thị M thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao 02 người con chung là Võ Bạch Bảo T, sinh ngày 02/02/2018 và Võ Bạch Bảo A, sinh ngày 20/11/2019 cho anh Võ Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bạch Thị M không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bạch Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Võ Văn H và chị Bạch Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Võ Văn H chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0002083 ngày 29/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, thành phố H. Anh Võ Văn H đã nộp đủ.

- Chị Bạch Thị M chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0002082 ngày 29/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, thành phố H. Chị Bạch Thị M đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã Lộc Bồn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Tú